

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày 05-3-2021

“V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bình

2. Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 863/2020/TLST–HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp về ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Cơ Th, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn B, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Vi Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Buôn H’Đ, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/11/2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Cơ Th trình bày có nội dung:

Anh Nguyễn Cơ Th và chị Vi Thị H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 23 tháng 6 năm 2016.

Vợ chồng anh, chị hạnh phúc được khoảng 09 tháng, đến khoảng tháng 03/2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, vợ chồng thường bất đồng quan điểm. Nhận thấy không thể tiếp tục

chung sống với nhau được nữa, mục đích hôn nhân không thể đạt được và vợ chồng anh Th, chị H đã sống ly thân từ tháng 03/2017 cho đến nay. Nay Anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Vi Thị H.

Về con chung: Vợ chồng anh Th, chị H không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng anh Th, chị H không có tài sản chung.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Vi Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu, xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Cơ Th có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với chị Vi Thị H. Hiện tại, bị đơn chị Vi Thị H đang cư trú tại: Buôn H'Đ, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, đây là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Vi Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Vi Thị H là đảm bảo đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh Nguyễn Cơ Th và chị Vi Thị H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 23 tháng 6 năm 2016 tại UBND xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở tự nguyện là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình được pháp luật bảo vệ.

Quá trình chung sống thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, vợ chồng thường bất đồng quan điểm nên không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa và vợ chồng anh Th, chị H đã sống ly thân từ tháng 03/2017 cho đến nay. Vì vậy, Anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Vi Thị H.

Theo biên bản xác minh tình trạng mâu thuẫn vợ chồng tại địa phương được biết: Quá trình chung sống thì anh Nguyễn Cơ Th và chị Vi Thị H có xảy ra mâu thuẫn và đã có làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn. Tuy nhiên, vợ chồng anh Th, chị H không yêu cầu hòa giải ở địa phương mà chuyển đến Tòa án giải quyết. Nay anh Th làm đơn xin ly hôn với chị H thì địa phương cung cấp những thông tin như trên để Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Xét về mâu thuẫn giữa anh Th với chị H là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của anh Th với chị H là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh Nguyễn Cơ Th và chị Vi Thị H không có con chung.

[5] Về tài sản và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Nguyễn Cơ Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Cơ Th.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Cơ Th được ly hôn với chị Vi Thị H.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Cơ Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Th đã nộp (Nguyễn Minh L nộp thay) theo biên lai số 0013290 ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp B;
- UBND xã E, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Đức

